

## MỘT SỐ ĐỊNH HÌNH BAN ĐẦU VỀ CHUẨN ĐÀO TẠO BẬC TCCN

**KS. Trần Phan Việt Dũng - ThS. Bùi Thế Bảo**

*Tổ chức đảm bảo chất lượng giáo dục quốc tế (INQAHE) đã đưa ra định nghĩa về chất lượng giáo dục:*

*“(1): tuân theo các chuẩn quy định*

*(2): đạt được các mục tiêu đề ra”<sup>(1)</sup>*

*Theo nội dung thứ nhất, để đánh giá chất lượng đào tạo của một trường thì cần phải có bộ tiêu chí chuẩn giáo dục bậc đại học hoặc trung cấp chuyên nghiệp. Bậc đại học đã có bộ tiêu chuẩn kiểm định chất lượng đại học với 10 tiêu chuẩn, kèm theo 53 tiêu chí đánh giá do Bộ GD&ĐT ban hành từ ngày 2/12/2004. Trường ĐHDL Văn Lang là một trong hai mươi trường đã được kiểm định từ năm 2006. Đến ngày 1/1/2007 Bộ GD&ĐT mới ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường Trung cấp chuyên nghiệp với 10 tiêu chuẩn, kèm theo 61 tiêu chí đánh giá, đảm bảo các yêu cầu vì mục tiêu giáo dục trung cấp chuyên nghiệp. Điều 29 Luật Giáo dục quy định: “đào tạo người lao động có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp ở các trình độ khác nhau, có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, có sức khỏe nhằm tạo điều kiện cho người lao động có khả năng tìm việc làm, đáp ứng yêu cầu phát triển Kinh tế - Xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh...”. Trên cơ sở hành lang pháp lý trên, chúng tôi mạnh dạn đưa ra một cách nhìn sơ bộ và một cách tiếp cận theo góc độ nhà quản lý.*

### **GIỚI THIỆU CHUNG**

Đầu năm 2008, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã yêu cầu các trường Đại học bắt đầu thực hiện 6 giải pháp để đảm bảo chất lượng đào tạo, trong đó nhấn mạnh đến việc “các trường phải chủ động rà soát các chuẩn đào tạo” và “xây dựng các chuẩn đầu ra của quá trình đào tạo” (2). Trên cơ sở tham khảo ý kiến trao đổi với các đơn vị tiếp nhận học sinh TCCN tốt nghiệp, các học sinh đang học tại Trường và các đồng nghiệp là giáo viên cơ hữu và thỉnh giảng của Ban, sau một thời gian trải nghiệm và báo cáo trước Ban Giám hiệu và Phòng Đào tạo, chúng tôi biên

tập các luận cứ định hình ban đầu về chuẩn đào tạo bậc TCCN của Trường ĐHDL Văn Lang để mong nhận được thêm các ý kiến từ các đồng nghiệp trong Trường. Về chuẩn đào tạo các ngành của Bậc TCCN, theo chúng tôi, bao gồm:

- + Chuẩn chương trình chung
- + Chuẩn đầu vào
- + Chuẩn đầu ra

### **CHUẨN CHƯƠNG TRÌNH CHUNG:**

Chuẩn chung cho tất cả các ngành như sau:

- Theo chương trình khung Bộ; đảm bảo tính hệ thống, tính liên thông giữa các trình độ đào tạo; đáp ứng yêu cầu của các đơn vị;

- Có đủ giáo trình, đề cương môn học và tài liệu giảng dạy theo quy định; Định kỳ rà soát và chỉnh lý; Đổi mới phương pháp dạy học: sử dụng giáo án điện tử, tổ chức học và thực hành theo nhóm; sử dụng các phần mềm mô phỏng cho tất cả các ngành học;

- Tổ chức dự giờ, sử dụng Phiếu 19 trong đánh giá chất lượng giảng dạy;

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa (tham quan, kiến tập), thực hành môn học và thực tập; liên hệ mời các nhà quản lý, chuyên gia báo cáo chuyên đề và tham gia giảng dạy;

+ *Tính bền vững*: Có đủ sức khỏe và khả năng làm việc theo nhóm hoặc độc lập.

+ *Thái độ, hành vi*: Với chương trình giáo dục chính trị, thể chất, giáo dục quốc phòng, pháp luật và các kiến thức cơ sở, HS được rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết về pháp luật, đạo đức. Đồng thời HS được trang bị kiến thức khái niệm tổng quát về chuyên ngành giúp định hướng cho công việc trong tương lai với ngành học của mình.

## **CHUẨN ĐẦU VÀO VÀ ĐẦU RA CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO**

### **I. Ngành quản lý công trình đô thị (chuyên ngành quản lý dịch vụ nhà cao tầng):**

Thời gian gần đây, Ban TCCN đã tổ chức khảo sát một số mô hình tổ chức, quản lý các cao ốc văn phòng, chung cư của nhiều đơn vị trên địa bàn Tp. HCM và đã có những buổi làm việc với ban lãnh đạo khu đô thị Phú Mỹ Hưng (Quận 7-Tp. HCM), nơi đã tiếp nhận số đông học sinh thực tốt nghiệp và làm việc, chúng tôi thấy:

- Thực tiễn công việc ở các cụm nhà cao tầng rất cần các nhân viên có kỹ năng vận hành các hệ thống kỹ thuật. Về kỹ năng quản lý, tùy năng lực của HS tốt nghiệp, ban đầu có thể làm trợ lý giúp việc các Trưởng Ban Quản lý, dần dần có thể làm công tác quản lý, điều hành, hoặc chí ít có thể làm các công việc của nhân viên bảo trì, dịch vụ tại các công ty quản lý chuyên nghiệp.

- Cần thiết phải điều chỉnh chương trình đào tạo, tăng thời lượng cho thực hành để đáp ứng cho nhu cầu thực tế của các doanh nghiệp quản lý nhà cao tầng (cụm nhà cao tầng, khu đô thị mới...).

Trên cơ sở này, chúng tôi mạnh dạn điều chỉnh chương trình đào tạo theo các nội dung sau:

#### **1. Về chuẩn thời gian đào tạo:**

TT	Nội dung	Tổng số tiết đào tạo		So sánh (K9 - K8)
		Khóa 8	Khóa 9	
1	Tổng số tiết	1.795	1.740	-55
	Trong đó: - Lý thuyết	1.340	1.020	-320
	- Thực hành	455	720	+265
2	Chuẩn thời gian (Đ/v học trình)	110	92	-18
3	Tỷ lệ thời lượng TH/LT trong phần giáo dục chuyên nghiệp	35%	54,3%	+19,4%

## 2. Về chuẩn đầu vào:

- Điểm xét tuyển: Theo quy định của HĐTS của Trường;

- Khối: A-D-H-V

- Ưu tiên xét tuyển HS nam, có sức khỏe tốt, cao từ 1m60.

- Địa phương: Ưu tiên HS ở các thành phố, thị xã.

## 3. Về chuẩn đầu ra:

+ *Chuẩn kiến thức:*

- HS được trang bị các kiến thức kỹ thuật căn bản về kiến trúc, kết cấu và ứng dụng vật liệu XD trong nhà cao tầng (NCT), kiến thức về các hệ thống kỹ thuật trong NCT (cấu tạo, nguyên lý vận hành, quản lý khai thác); Các kiến thức căn bản về quản trị, tài chính (marketing, quản lý tài chính, thẩm định dự án đầu tư, tiếp thị, quản trị nhân sự, môi trường, hợp đồng KT và quản lý các hoạt động kinh doanh và dịch vụ); Các kiến thức về an ninh, an toàn, cứu hộ trong NCT.

+ *Chuẩn kỹ năng:*

- Trình độ căn bản về ngoại ngữ, có thể giao tiếp và sử dụng trong quản lý;

- Trình độ A tin học, sử dụng bàn phím ở mức trung bình (135 ký tự / phút);

- Được cấp Chứng chỉ Hoạ viên Kiến trúc sau khi học xong Vẽ kỹ thuật, Autocad 1, 2;

- Đọc và có thể thực hiện các bản vẽ kiến trúc, kỹ thuật 3D;

- Sử dụng phần mềm quản lý trong NCT;

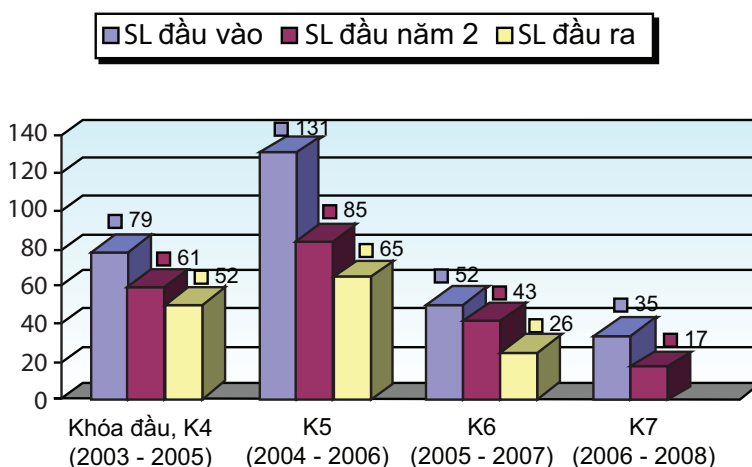
- Vận hành, quản lý các hệ thống kỹ thuật, quản lý môi trường;

- Giải quyết các vấn đề về hành chính, dân sự trong khu dân cư;

- Quản lý và khai thác các dịch vụ cộng thêm trong NCT;

- Chịu được áp lực công việc.

+ *Vị trí công tác:* Nhân viên quản lý khu phố (khu đô thị), nhân viên Ban Quản lý NCT (khu nhà ở, văn phòng, căn hộ cho thuê); Nhân viên quản lý hệ thống kỹ thuật, môi trường, dịch vụ, kinh doanh trong các NCT; Nhân viên bảo trì hệ thống kỹ thuật, dịch vụ của các công ty quản lý chuyên nghiệp...



Ngành Quản lý công trình đô thị - Số lượng đầu vào đầu ra các khóa

## II. Ngành quản trị bệnh viện:

Tiếp xúc và thảo luận với các nhà quản lý, các bác sĩ làm chuyên môn ở các BV về ngành và chương trình đào tạo quản trị bệnh viện, các ý kiến cần quan tâm là: Học sinh sau khi tốt nghiệp sẽ có thể đảm nhiệm được vị trí nào trong bộ máy hoạt động của các bệnh viện? Để phù hợp với mục tiêu của ngành học, Ban tập trung điều

chỉnh chương trình theo hướng cải tiến hơn, cụ thể là tập trung đào tạo sâu hơn về nghiệp vụ quản lý hành chính, quản lý hồ sơ bệnh án, quản lý dịch vụ; nghiên cứu bổ sung kỹ năng làm thư ký y khoa cho các điều dưỡng trưởng, các trưởng khoa, phòng trong BV. Và theo đó chương trình đào tạo sẽ điều chỉnh theo hướng sau:

### 1. Về chuẩn thời gian đào tạo:

TT	Nội dung	Tổng số tiết đào tạo		So sánh (K9 - K8)
		Khóa 8	Khóa 9	
1	Tổng số tiết	1.530	1.725	+195
	Trong đó: - Lý thuyết	1.090	1.065	-35
	- Thực hành	440	660	+220
2	Chuẩn thời gian (Đ/v học trình)	96	93	-3
3	Tỷ lệ thời lượng TH/LT trong phần giáo dục chuyên nghiệp	41,7%	47,5%	+7,2%

### 2. Về chuẩn đầu vào:

+ Điểm xét tuyển: Theo quy định của HĐTS của Trường;

+ Khối: A-B-D

+ Xét tuyển cả HS nam và nữ, có sức khỏe tốt, không dị tật.

### 3. Về chuẩn đầu ra:

+ *Chuẩn kiến thức:*

- Các kiến thức căn bản về quản trị, tài chính BV (kinh tế và thống kê y tế, marketing, kế toán và quản lý tài chính, phân tích và thẩm định dự án đầu tư, tiếp thị, quản trị nhân sự và hành chính văn phòng; quản lý chất lượng, quản lý dược, vật tư và trang thiết bị y tế, quản lý hoạt động dịch vụ); Các kiến thức y khoa căn bản làm nền tảng cho các kiến thức chuyên ngành quản lý trong BV.

+ *Chuẩn kỹ năng:*

- Trình độ căn bản về ngoại ngữ, có thể giao tiếp và sử dụng trong quản lý;

- Được cấp Chứng chỉ Điều dưỡng căn bản sau khi học xong chương trình liên kết giữa Văn Lang và ĐHY dược Tp. HCM trong 3 tháng;

- Trình độ A tin học, sử dụng bàn phím ở mức trung bình (135 ký tự / phút)

- Sử dụng thành thạo phần mềm quản lý BV;

- Quản lý hành chính: quản lý và luân chuyển hồ sơ nghiệp vụ, bệnh án trong các khoa, phòng, ban; Quản lý bệnh nhân;

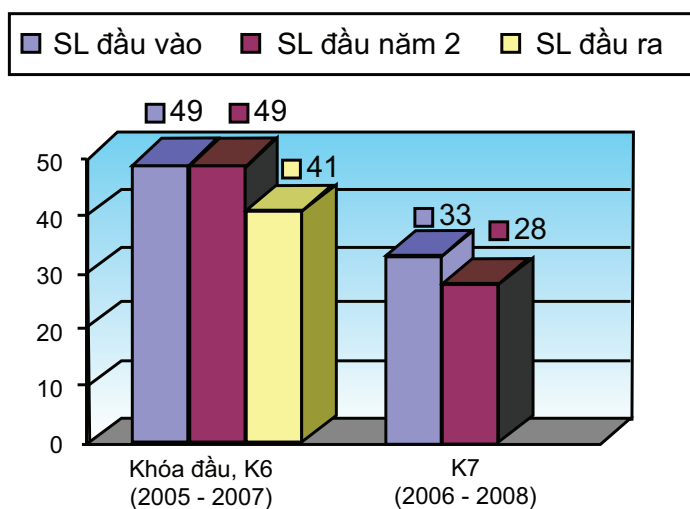
- Nghiệp vụ tài chính-kế toán: Xử lý

hồ sơ thanh toán viện phí, BHYT; Thực hành các nghiệp vụ kế toán, phân tích các dự án đầu tư, các nghiệp vụ về lao động - tiền lương;

- Thực hiện việc phân tích và xây dựng các quy trình, quản lý chất lượng ở các khoa, phòng;

- Chịu được áp lực công việc cao của ngành y tế.

+ *Vị trí công tác*: Nhân viên làm việc trong các bộ phận hành chính, kế hoạch tổng hợp, kế toán, nhân sự và lao động - tiền lương; Giúp việc cho các điều dưỡng trưởng; Tiếp đón và quản lý bệnh nhân khám (đăng ký lịch khám, đăng ký bác sĩ khám, đăng ký phòng khám) và điều trị tại khoa; Tham gia vào các hoạt động thanh toán viện phí, quản lý tài sản cố định, trang thiết bị y tế.



Ngành Quản trị bệnh viện - Số lượng đầu vào đầu ra các khóa

### III. Ngành quản trị nhà hàng – khách sạn.

Căn cứ nhu cầu thị trường lao động ngành Du lịch, hướng đào tạo Khóa 9 (năm học 2008-2009) sẽ tập trung vào 2 chuyên ngành chính:

+ Nghiệp vụ lễ tân

+ Nghiệp vụ khách sạn – nhà hàng

#### A. Chuyên ngành nghiệp vụ lễ tân:

##### 1. Về chuẩn thời gian đào tạo:

TT	Nội dung	Tổng số tiết đào tạo		So sánh (K9 - K8)
		Khóa 8	Khóa 9	
1	Tổng số tiết	1.905	1.835	-70
	Trong đó: - Lý thuyết	1.400	1.150	-250
	- Thực hành	505	685	+180
2	Chuẩn thời gian (Đ/v học trình)	113	100	-13
3	Tỷ lệ thời lượng TH/LT trong phần giáo dục chuyên nghiệp	41%	56%	+15%

## 2. Về chuẩn đầu vào:

- Điểm xét tuyển: Theo quy định của HĐTS của Trường;

- Khối: A-C-D

- Ưu tiên xét tuyển HS nữ, có ngoại hình và sức khỏe tốt.

## 3. Về chuẩn đầu ra:

+ *Chuẩn kiến thức:*

- Các kiến thức về nghiệp vụ lễ tân, hướng dẫn viên du lịch; nghiệp vụ bàn, phòng;

- Sử dụng thành thạo phần mềm quản lý khách sạn.

+ *Chuẩn kỹ năng:*

- Có trình độ ngoại ngữ trong giao tiếp và hướng dẫn khách du lịch;

- Trình độ A tin học, sử dụng bàn phím ở mức trung bình (135 ký tự /phút);

- Nghiệp vụ lễ tân trong khách sạn; Khả năng marketing và hướng dẫn du lịch;

- Thực hành nghiệp vụ phòng, nghiệp vụ bàn;

- Thực hành một số nghiệp vụ kế toán giản đơn;

- Chịu được áp lực công việc cao (làm việc theo ca kíp, đông người).

+ *Vị trí công tác:* Nhân viên lễ tân khách sạn hoặc các khu du lịch, nghỉ dưỡng; Nhân viên trực tổng đài điện thoại, nhân viên kinh doanh và tiếp thị; Nhân viên hành chính, kế toán; Nhân viên phục vụ bàn, phòng.

## B. Chuyên ngành khách sạn – nhà hàng:

### 1. Về chuẩn thời gian đào tạo:

TT	Nội dung	Tổng số tiết đào tạo		So sánh (K9 - K8)
		Khóa 8	Khóa 9	
1	Tổng số tiết	1.935	1.835	-100
	Trong đó: - Lý thuyết	1.400	1.165	-235
	- Thực hành	535	670	+135
2	Chuẩn thời gian (Đ/v học trình)	115	100	-15
3	Tỷ lệ thời lượng TH/LT trong phần giáo dục chuyên nghiệp	42,6%	54,9%	+12,3%

## 2. Về chuẩn đầu vào:

- Điểm xét tuyển: Theo quy định của HĐTS của Trường;

- Khối: A-C-D

- Ưu tiên xét tuyển HS có ngoại hình và có sức khỏe tốt.

## 3. Về chuẩn đầu ra:

+ *Chuẩn kiến thức:*

- Nghiệp vụ bàn, phòng; Pha chế

đồ uống và chế biến thực phẩm;

- Sử dụng thành thạo phần mềm quản lý khách sạn;

- Có trình độ ngoại ngữ trong giao tiếp và làm việc.

+ *Chuẩn kỹ năng:*

- Trình độ A tin học, sử dụng bàn phím ở mức trung bình (135 ký tự / phút);

- Được cấp Chứng chỉ Bartender sau khi bổ túc kiến thức ngoại khóa về pha chế rượu 3 tháng;

- Phục vụ bàn, thực hiện công việc phục vụ phòng;

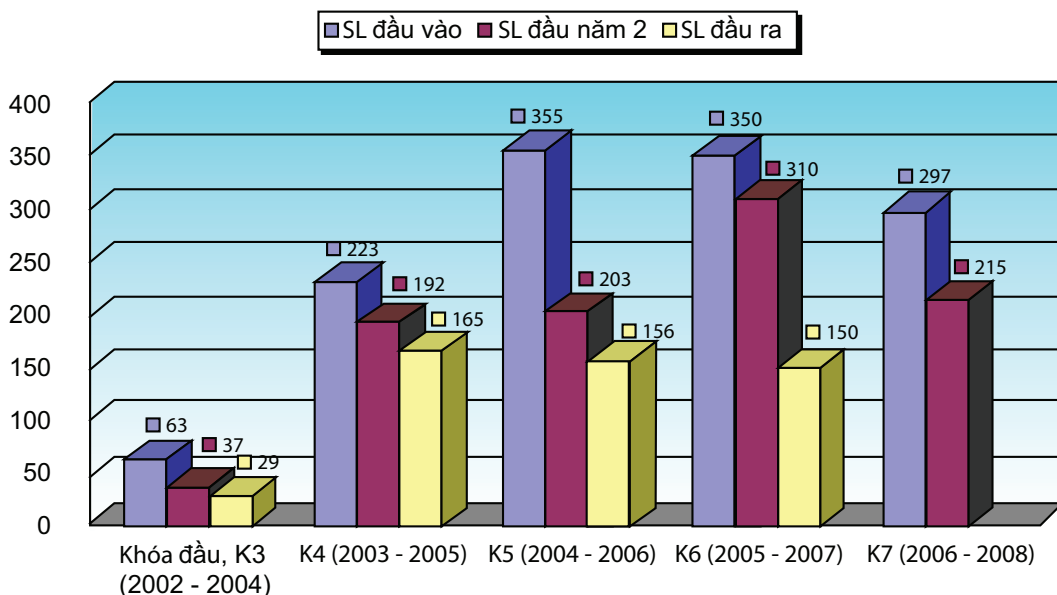
- Pha chế đồ uống và chế biến thực phẩm;

- Thực hành một số nghiệp vụ kế

toán giản đơn;

- Chịu được áp lực công việc cao (làm việc theo ca kíp, đồng người).

+ *Vị trí công tác:* Nhân viên quản lý nhà hàng; Nhân viên phục vụ bàn, phòng; Nhân viên pha chế ở các quầy bar; Nhân viên chế biến thực phẩm; Nhân viên hành chính, kế toán...



Ngành Quản trị khách sạn - nhà hàng - Số lượng đầu vào đầu ra các khóa

#### IV. Ngành Kế toán:

Trong những năm qua, chất lượng đào tạo ngành Kế toán đã bước đầu được xã hội chấp nhận. Bằng chứng là sau khi tốt nghiệp, phần lớn số HS đã có việc làm theo đúng ngành học. Căn

cứ yêu cầu thực tế, chương trình đào tạo Khóa 9 (năm học 2008-2009) sẽ tăng cường thêm thời gian thực hành cho các môn mô phỏng kế toán. Cụ thể:

##### 1. Về chuẩn thời gian đào tạo:

TT	Nội dung	Tổng số tiết đào tạo		So sánh (K9 - K8)
		Khóa 8	Khóa 9	
1	Tổng số tiết	1.720	1.725	+5
	Trong đó: - Lý thuyết	1.045	975	-70
	- Thực hành	675	750	+75
2	Chuẩn thời gian (Đ/v học trình)	100	90	-10
3	Tỷ lệ thời lượng TH/LT trong phần giáo dục chuyên nghiệp	57%	59,2%	+2,2%

**2. Về chuẩn đầu vào:**

- + Điểm xét tuyển: Theo quy định của HĐTS của Trường;
- + Khối: A-D1
- + Ưu tiên xét tuyển HS nữ, có sức khỏe tốt.

- Trình độ A tin học, sử dụng bàn phím ở mức trung bình (135 ký tự / phút);

- Có thể được cấp Chứng chỉ Nghiệp vụ Sổ sách Tài chính và Báo cáo Thuế.

+ *Chuẩn kỹ năng:*

- Sử dụng phần mềm AC Soft;

- Thực hiện các nghiệp vụ kế toán, lập báo cáo tài chính và báo cáo thuế trong các đơn vị SX-KD;

- Chịu được áp lực công việc cao (tỉ mỉ, chuẩn xác).

**3. Về chuẩn đầu ra:**

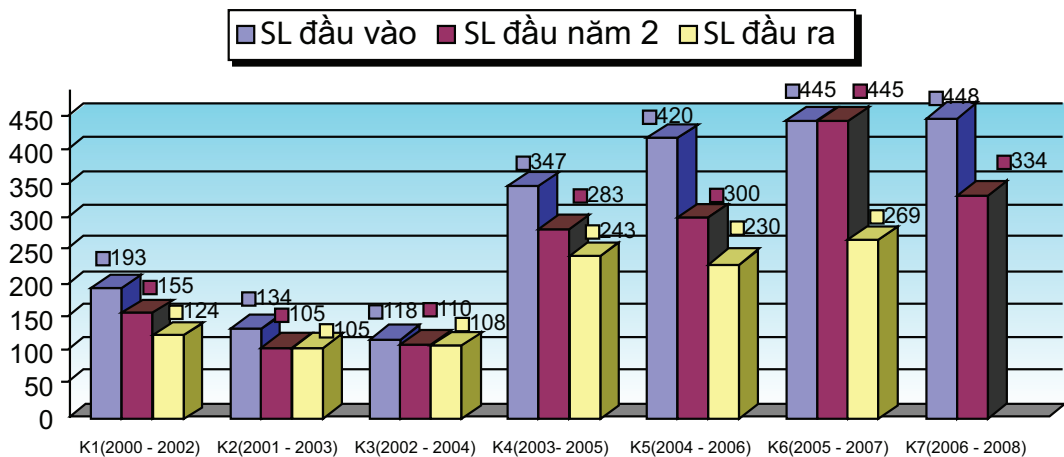
+ *Chuẩn kiến thức:*

- Các kiến thức về nghiệp vụ kế toán - tài chính, thị trường chứng khoán;

- Sử dụng thành thạo các công cụ tin học và một số phần mềm kế toán chuyên dụng đã chuẩn hóa;

- Có trình độ ngoại ngữ trong giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên ngành;

+ *Vị trí công tác:* Nhân viên kế toán ở các đơn vị SX-TM-DV-XD.



Ngành Kế toán - Số lượng đầu vào đầu ra các khóa

**V. Ngành Tin học:**

Căn cứ cơ sở vật chất và lực lượng giảng viên, tham khảo nhu cầu thị trường lao động hiện nay, Ban TCCN

giữ nguyên chương trình đào tạo đối với Khóa 9 (năm học 2008-2009). Cụ thể:



### 1. Về chuẩn thời gian đào tạo:

TT	Nội dung	Tổng số tiết đào tạo	
		QT Mạng	Đồ họa
1	Tổng số tiết	1.960	1.855
	Trong đó: - Lý thuyết	730	685
	- Thực hành	1.230	1.170
2	Chuẩn thời gian (Đ/v học trình)	107	104
3	Tỷ lệ thời lượng TH/LT trong phần giáo dục chuyên nghiệp	89%	87,6%

### 2. Về chuẩn đầu vào:

+ Điểm xét tuyển: Theo quy định của HĐTS của Trường;

+ Khối: A-D1

### 3. Về chuẩn đầu ra:

+ *Chuẩn kiến thức:*

- Với chuyên ngành QT Mạng, HS được trang bị kiến thức về mạng máy tính, thiết kế hệ thống mạng, lắp ráp các thiết bị máy tính – mạng, xây dựng và bảo trì hệ thống mạng máy tính, bảo mật mạng nhằm đảm bảo an toàn và duy trì khi hệ thống hoạt động.

- Với chuyên ngành đồ họa, HS được trang bị những kiến thức về kỹ thuật tách màu, công nghệ in ấn, các ảnh vector và ảnh điểm, thiết kế biểu mẫu quảng cáo (Brochure, folder, các loại nhãn, logo), phục chế ảnh, tạo các ảnh trên môi trường 3D và làm đầu băng video, xử lý film ảnh.

- Có trình độ ngoại ngữ trong giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên ngành;

- Được cấp Chứng chỉ Quản trị Mạng, Chứng chỉ Họa viên Kỹ thuật sau khi học xong ngoại khóa 3 tháng tại Trường.

+ *Chuẩn kỹ năng:*

- Sử dụng bàn phím ở mức trung bình (135 ký tự /phút);

- Với chuyên ngành QT Mạng, HS sẽ có các kỹ năng nhận xét hệ thống mạng, thiết lập hệ thống mạng dựa trên các môi trường truyền thông và mô hình địa lý của các đơn vị cần thi công hệ thống mạng. Ứng dụng các kỹ thuật đã học cộng với các công nghệ mới có thể xây dựng hệ thống mạng tương tối hoàn chỉnh;

- Với chuyên ngành đồ họa, HS có thể thao tác máy tính thành thạo các phần mềm văn phòng, đồ họa xử lý ảnh, xác định nhanh chóng mục tiêu và đối tượng ảnh cần hiệu chỉnh, thiết kế, ứng dụng khả năng sáng tạo của mình để hình thành các sản phẩm theo yêu cầu của khách hàng. Đưa ra các tiêu chí mỹ thuật thời hiện đại trong ứng dụng công nghệ thông tin;

- Chịu được áp lực công việc cao (làm việc theo nhóm, kiên trì).

+ *Vị trí công tác:*

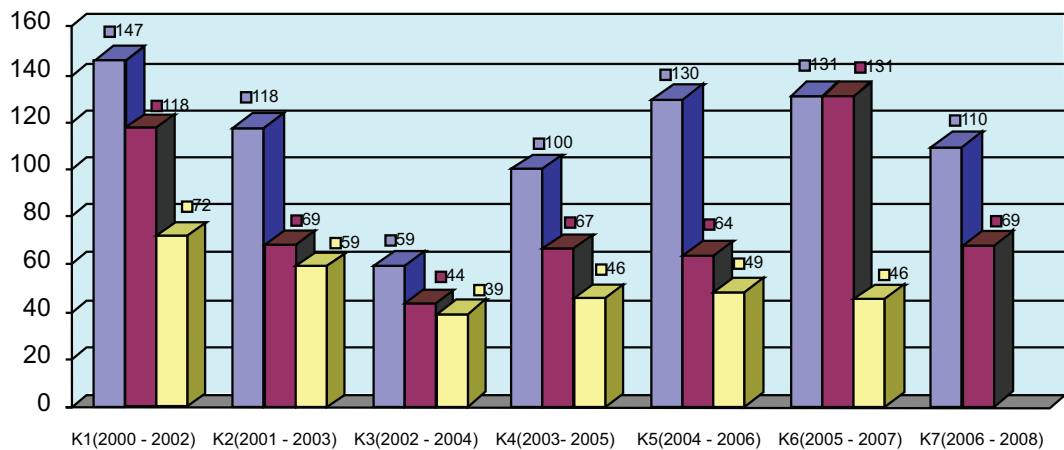
- Với chuyên ngành QT Mạng: Kỹ thuật viên (IT), nhân viên quản trị hệ thống máy tính (IT Manager), hoặc nhân viên xây dựng thiết kế phòng

mạng dịch vụ Internet, dịch vụ mạng truyền thông đa phương tiện sử dụng hệ thống máy tính, hoặc thiết kế môi trường truyền thông;

- Với chuyên ngành đồ họa: nhân viên ở các công ty quảng cáo truyền

thông, công ty thiết kế tạo mẫu quảng cáo, các sản phẩm bao bì. Hoặc làm việc theo nhóm chuyên viên đồ họa với các dịch vụ như: thiết kế logo, brochure, poster, phục hồi ảnh cũ, chỉnh sửa các đoạn film gia đình, tiệc cưới hỏi...

■ SL đầu vào ■ SL đầu năm 2 ■ SL đầu ra



Ngành Tin học - Số lượng đầu vào đầu ra các khóa

## KẾT LUẬN

Trên đây là suy nghĩ ban đầu về định hướng một số chuẩn đào tạo và chuẩn đầu vào, đầu ra các ngành TCCN, làm cơ sở cho việc từng bước xây dựng và hoàn chỉnh các chuẩn mực trong nhiệm vụ đào tạo – một trong các việc làm cần thiết và cấp bách hiện nay - để làm thước đo trong việc xếp hạng các Trường Đại học. Đây là tiến trình bắt buộc phải tiến hành kiểm định chất lượng giáo dục ở tất cả các trường, không phân biệt công lập và dân lập, hay tư thục – một trong những lộ trình minh bạch khi hội nhập sâu vào WTO, cũng như chuẩn bị cho sự đổ bộ ồ ạt của nhiều trường đại học danh tiếng trên thế giới đầu tư vào giáo dục Việt Nam năm 2009.

Vi vậy, công việc cụ thể về phía Ban TCCN – Trường Đại học dân lập Văn Lang – chúng tôi thấy cần phải có những biện pháp đảm bảo thực hiện nay từ đầu năm học 2008-2009 như sau:

### 1/ Chương trình giảng dạy:

- Định kỳ rà soát, kiểm định các chương trình khung (Chương trình GD, Để cương chi tiết môn học). Yêu cầu đề cương và nội dung bài giảng bám sát hướng dẫn của chương trình khung đã được phê duyệt và nhu cầu xã hội.

- Các tài liệu tham khảo phải được thường xuyên cập nhật, sát với thực tế.

- Chương trình đào tạo phải được điều chỉnh theo hướng CHUÔNG

TRÌNH LIÊN THÔNG với các trường ĐH có chuyên ngành phù hợp.

### **2/ Về năng lực giảng dạy:**

- Tổ chức các tổ bộ môn: Quản trị, Kế toán, Tin học, Ngoại ngữ nhằm đảm bảo yêu cầu trong công tác quản lý chuyên môn, đào tạo cho các ngành của ban TCCN.

- Xác định cơ cấu giảng viên (cơ hữu và thỉnh giảng) phù hợp nhằm chủ động trong thực hiện chương trình giảng dạy, đảm bảo thời gian và chất lượng đào tạo.

- Cần có quy định cụ thể, linh hoạt về việc mời các cán bộ quản lý các đơn vị báo cáo chuyên đề và tham gia giảng dạy, tạo điều kiện cho HS tiếp cận với những kiến thức từ thực tiễn.

### **3/ Về chất lượng đầu vào:**

- Xác định tiêu chuẩn đầu vào cho các ngành: về trình độ, giới tính, địa phương, ngoại hình, sức khỏe... nhằm nâng cao chất lượng đầu vào, chất lượng đào tạo, góp phần nâng cao tỷ lệ HS có việc làm sau tốt nghiệp.

- Đề nghị công tác tuyển sinh bám sát tiêu chuẩn đầu vào để làm căn cứ xét tuyển.

### **4/ Về công tác quản lý:**

- Quản lý công tác Tổ Bộ môn;

- Quản lý công tác Chủ nhiệm;

- Quản lý công tác Sinh viên;

- Quản lý hoạt động Đào tạo: Thực hiện việc giám sát chương trình GD; kiểm tra đề cương môn học, bài giảng; Dự giờ và rút kinh nghiệm;

- Đánh giá chất lượng theo Phiếu 19;

- Quản lý các chương trình thực hành (kiến tập, thực hành môn học, thực tập tốt nghiệp...) về nội dung, chương trình, địa điểm; tổ chức các báo cáo, thuyết trình chuyên đề; bố trí GV hướng dẫn, cán bộ giám sát, hỗ trợ HS thực tập...

### **5/ Về cơ sở vật chất trang thiết bị:**

- Tăng cường trang thiết bị cho 3 phòng thực hành mô phỏng tại lầu 7. Thực tế sau 05 năm thực hiện xây dựng các phòng thực hành mô phỏng trên, chúng ta đã thấy kỹ năng tay nghề của học sinh, sinh viên ngành Du lịch Nhà hàng – khách sạn được nâng lên, 1 phần đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp; việc tăng cường trong thiết bị nhằm mục đích *đáp ứng mô hình đào tạo tiên tiến là thực hiện phương thức “phòng thực hành mở”*.

- Trang bị phần mềm quản lý nhà cao tầng và phần mềm quản lý bệnh viện để làm công cụ mô phỏng hoạt động hai ngành đào tạo theo *hướng quản lý hệ thống kỹ thuật và “số hóa” nhiệm vụ của 2 loại ngành*.

- Nâng cấp phòng thực hành máy tính của Ban và tạo không gian mở giống như doanh nghiệp tại phòng máy mô phỏng nghiệp vụ sổ sách tài chính và báo cáo thuế.

- Nhanh chóng xây dựng và hình thành thư viện điện tử tại 2 cơ sở của Trường.

Một số định hình ban đầu về chuẩn đào tạo bậc TCCN và những giải pháp đảm bảo thực hiện trên là *những bước đột phá ban đầu, nhằm tạo cú hích cho đà tiến về đào tạo những năm tiếp theo. Các giải pháp nâng cao chất*

*lượng giảng dạy, sự tương quan giữa chất lượng đầu vào và tỷ lệ giảng viên, giữa chất lượng đào tạo và công tác kiểm định chất lượng giáo dục... sẽ là những đóng góp vào lộ trình chung của Trường trong kế hoạch cuối năm*

2008 sẽ công bố minh bạch *chuẩn đầu ra* của quá trình đào tạo tất cả các Khoa trong trường. Tuy nhiên, những dự định ban đầu này cần phải được thử nghiệm và cần sự đóng góp chung của nhiều người.

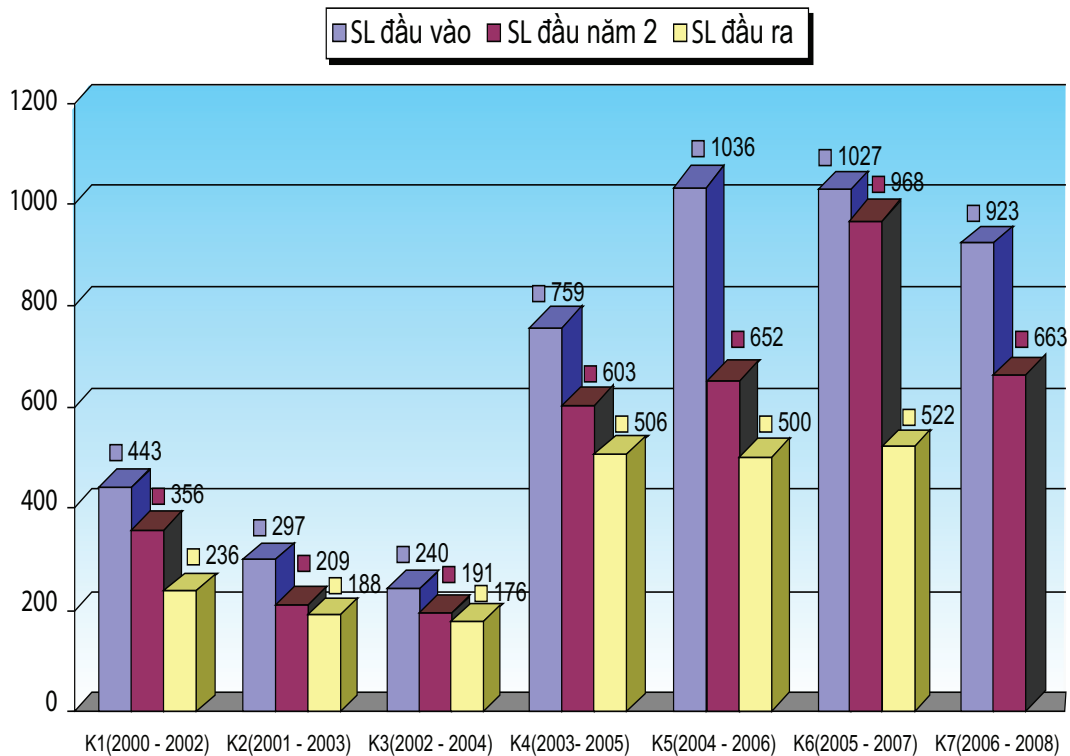
**KS. Trần Phan Việt Dũng – Trưởng Ban TCCN**

**ThS. Bùi Thế Bảo – Phó Ban**

**Tài liệu tham khảo**

1. Tài liệu tập huấn: Tự đánh giá trong kiểm định chất lượng giáo dục Đại học – Bộ Giáo dục và Đào tạo – Hà Nội 8/2/2006
2. 6 giải pháp bắt buộc để đảm bảo chất lượng đào tạo – Phát biểu của Phó thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Thiện Nhân ngày 12/2/2008 tại Hội nghị giao ban của Bộ.
3. Quy định tạm thời về kiểm định chất lượng trường Đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo – 2004.
4. Thanh Niên Online - Các trường phải công bố chuẩn đào tạo: [www1.thanhnien.com.vn/Giaoduc/2008/1/17/222959.tno](http://www1.thanhnien.com.vn/Giaoduc/2008/1/17/222959.tno)
5. “Nói không với đào tạo không đạt chuẩn”: Theo “chuẩn” nào?- Việt Báo: [www.vietbao.vn/vi/Giao-duc/Noi-khong-voi-dao-tao-khong-dat-chuan-Theo-chuan-nao/65108726/202/](http://www.vietbao.vn/vi/Giao-duc/Noi-khong-voi-dao-tao-khong-dat-chuan-Theo-chuan-nao/65108726/202/)
6. VietNamNet - Đào tạo theo nhu cầu: Đã đến lúc phải “sôi” lên: [vietnamnet.vn/giaoduc/2007/10/751797/](http://vietnamnet.vn/giaoduc/2007/10/751797/)
7. Chuẩn hóa đào tạo: [www.laodong.com.vn/Home/vieclam/2007/11/64495.laodong](http://www.laodong.com.vn/Home/vieclam/2007/11/64495.laodong)
8. Chế tài trường ĐH không công bố chuẩn đào tạo: [www.vnchannel.net/news/7-giao-duc/200801/51390-che-tai-truong-dh-khong-cong-bo-chuan-dao-tao.html](http://www.vnchannel.net/news/7-giao-duc/200801/51390-che-tai-truong-dh-khong-cong-bo-chuan-dao-tao.html)

## BIỂU ĐỒ MINH HỌA VỀ SỐ LƯỢNG SINH VIÊN BAN TCCN



### TÓM TẮT PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2008-2009

1. Xây dựng chuẩn đầu vào, đầu ra cho 5 ngành đào tạo
2. Nâng cao chất lượng bài giảng
3. Tăng cường phương pháp học nhóm, học chủ động
4. Xây dựng các Tổ bộ môn đủ mạnh về chuyên môn, tham gia công tác học thuật và quản lý sư phạm
5. Tăng cường công tác dự giờ và trao đổi học thuật
6. Xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn - Lớp nhiệt huyết, có kinh nghiệm và tận tụy với công tác.
7. Quy trách nhiệm thông qua bản "mô tả công việc" cá nhân của các bộ phận trong Ban.

(Trích Báo cáo Tổng kết năm học 2007 - 2008, Ban TCCN)